

ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: Tâm Lí Học
Thời gian làm bài: 120 phút

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Nêu rõ đối tượng nghiên cứu của tâm lý học theo tài liệu Tâm lý học đại cương.
(1.0 điểm)

Trả lời:

Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý. Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý.

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 2: Giải thích bản chất của tâm lý theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng.
(1.5 điểm)

Trả lời:

Bản chất của tâm lý theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng khẳng định rằng tâm lý người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể. Tâm lý người mang bản chất xã hội và có tính lịch sử. Sự phản ánh này diễn ra từ đơn giản đến phức tạp, tạo ra "hình ảnh tâm lý" về thế giới, mang tính sinh động, sáng tạo và chủ thể,

chịu ảnh hưởng của chủ thể. Tâm lý có nguồn gốc từ thế giới khách quan và phải nghiên cứu trong bối cảnh xã hội mà con người sống và hoạt động.

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 3: Hãy nêu ra và minh họa cách mà tâm lý học có thể được áp dụng trong lĩnh vực giáo dục để cải thiện hiệu quả học tập của học sinh. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học có thể được áp dụng trong lĩnh vực giáo dục để cải thiện hiệu quả học tập của học sinh thông qua các nguyên tắc sau:

1. ****Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý**:** Tâm lý học giúp hiểu rõ chất lượng tri giác và khả năng ghi nhớ của học sinh, từ đó điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng.
2. ****Chú ý đến tính chủ thể của tâm lý**:** Trong giáo dục, cần chú ý đến cái riêng trong tâm lý mỗi học sinh, từ đó tạo ra các phương pháp dạy học sát với đối tượng, giúp học sinh phát huy tối đa khả năng của mình.
3. ****Tổ chức hoạt động và giao tiếp**:** Tâm lý học nhấn mạnh rằng tâm lý là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp. Do đó, việc tổ chức các hoạt động học tập và giao tiếp hiệu quả sẽ giúp hình thành và phát triển tâm lý học sinh.
4. ****Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý**:** Giáo viên có thể áp dụng các quy luật này để thiết kế chương trình giảng dạy và các hoạt động học tập phù hợp với sự phát triển tâm lý của học sinh.

Những ứng dụng này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả học tập và phát triển toàn diện cho học sinh.

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 4: Phân tích và so sánh mối quan hệ giữa tâm lý học với triết học và các khoa học tự nhiên trong việc nghiên cứu hiện tượng tâm lý của con người. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học có mối quan hệ chặt chẽ với triết học và các khoa học tự nhiên trong việc nghiên cứu hiện tượng tâm lý của con người.

1. ****Mối quan hệ với triết học**:** Tâm lý học và triết học đều nghiên cứu về bản chất con người và các hiện tượng tinh thần. Triết học cung cấp nền tảng lý thuyết cho tâm lý học,

giúp xác định các khái niệm cơ bản và phương pháp luận trong nghiên cứu tâm lý.

2. ****Mối quan hệ với các khoa học tự nhiên****: Tâm lý học có liên hệ với các khoa học tự nhiên thông qua việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý như một phần của hoạt động sinh lý và thần kinh. Các khoa học tự nhiên cung cấp các phương pháp và công cụ để phân tích các cơ chế sinh học và vật lý liên quan đến tâm lý con người.

Tóm lại, triết học giúp định hình các khái niệm và lý thuyết trong tâm lý học, trong khi các khoa học tự nhiên cung cấp các phương pháp nghiên cứu và hiểu biết về cơ chế sinh lý của tâm lý.

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 5: Đánh giá vai trò của tâm lý học trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người, và phê bình những quan điểm phản khoa học về tâm lý mà nó chống lại? **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học đóng vai trò quan trọng trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người bằng cách nghiên cứu bản chất, quy luật hình thành và phát triển của hoạt động tâm lý. Nó giúp hiểu rõ hơn về sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người, từ đó tạo ra hình ảnh tâm lý sinh động và sáng tạo. Tâm lý học cũng góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người, nhằm cung cấp những giải thích khoa học và thực tiễn cho các hiện tượng tâm lý, phục vụ cho sự nghiệp giáo dục và các lĩnh vực khác trong đời sống.

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 6: Đề xuất một mô hình tích hợp giữa tâm lý học và giáo dục để phát triển phương pháp giảng dạy hiệu quả hơn cho học sinh. **(1.5 điểm)**

Trả lời:

Đề xuất một mô hình tích hợp giữa tâm lý học và giáo dục có thể dựa trên các nguyên tắc sau:

1. ****Nghiên cứu tâm lý học****: Tâm lý học cần được áp dụng để hiểu rõ bản chất và quy luật hình thành, phát triển tâm lý của học sinh, từ đó giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp với từng cá nhân.

2. ****Chú trọng đến tính chủ thể****: Trong quá trình dạy học, cần chú ý đến tính chủ thể của học sinh, tức là hiểu rằng mỗi học sinh có cách phản ánh và tiếp thu kiến thức khác nhau, ảnh hưởng bởi hoàn cảnh và trạng thái tâm lý của họ.

3. ****Tổ chức hoạt động và giao tiếp****: Tạo ra môi trường học tập tích cực thông qua tổ chức các hoạt động và giao tiếp, giúp học sinh phát triển tâm lý và nhân cách thông qua tương tác xã hội.

4. ****Định hướng và điều chỉnh hoạt động****: Sử dụng tâm lý học để định hướng cho hoạt động học tập của học sinh, giúp họ xác định động cơ và mục tiêu học tập rõ ràng, đồng thời điều chỉnh phương pháp giảng dạy cho phù hợp với từng hoàn cảnh cụ thể.

5. ****Phát triển kỹ năng xã hội****: Tích hợp các hoạt động giáo dục nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp và hợp tác giữa các học sinh, từ đó hình thành các mối quan hệ xã hội tích cực.

Mô hình này sẽ giúp giáo viên nâng cao hiệu quả giảng dạy và hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện cả về mặt tâm lý lẫn kiến thức.